Ký bởi: TRUNG TÂM THÔNG TIN
Giờ ký: 2025-12-09T09:44:55.8153056+07:00
Địa điểm:
Lý do:

VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 67/2025/NQ-HĐND	*Bắc Ninh, ngày 12 tháng 11 năm 2025*

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức quà tặng đối với người có công với cách mạng, thân nhân người có công với cách mạng; chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi; hộ nghèo và đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Người Cao tuổi số 39/2009/QH12;

Căn cứ Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng số 02/2020/UBTVQH14;

Căn cứ Nghị định số 131/2021/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng;

Căn cứ Nghị định số 20/2021/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; Nghị định số 76/2024/NĐ-CP của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

Căn cứ Nghị định số 06/2011/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người cao tuổi;

Căn cứ Thông tư số 96/2018/TT-BTC của Bộ Trưởng Bộ Tài chính Quy định quản lý và sử dụng kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người cao tuổi tại nơi cư trú; chúc thọ, mừng thọ; ưu đãi tín dụng và biểu dương, khen thưởng người cao tuổi;

Xét Tờ trình số 356/TTr-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh ban hành Nghị quyết Quy định mức quà tặng đối với người có công với cách mạng, thân nhân người có công với cách mạng; chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi; hộ nghèo và đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết Quy định nội dung và mức quà tặng của tỉnh Bắc Ninh đối với người có công với cách mạng, thân nhân người có công với cách mạng; chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi; hộ nghèo; trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, khó khăn và đối tượng bảo trợ xã hội đang được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, điều trị tập trung tại các trung tâm, cơ sở bảo trợ xã hội công lập và ngoài công lập, giáo dục chuyên biệt công lập, trường giáo dưỡng; các trung tâm, đơn vị nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, điều trị, điều dưỡng tập trung trong và ngoài tỉnh nhân các ngày Lễ, Tết trong năm.

2. Đối tượng áp dụng

a) Người có công với cách mạng, thân nhân người có công với cách mạng theo Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng số 02/2020/UBTVQH14 đang hưởng trợ cấp ưu đãi hằng tháng; đại diện thân nhân liệt sĩ; người thờ cúng liệt sĩ; con đẻ của người tham gia hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học đang hưởng trợ cấp hằng tháng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

b) Thương binh, bệnh binh đang điều trị, điều dưỡng tại các trung tâm, đơn vị trong tỉnh (bao gồm các đơn vị thuộc Trung ương quản lý). Thương binh, bệnh binh là người Bắc Ninh đang điều trị, điều dưỡng tại các trung tâm, đơn vị ngoài tỉnh.

c) Người cao tuổi; hộ nghèo theo chuẩn nghèo của Trung ương và của tỉnh; trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, khó khăn và đối tượng bảo trợ xã hội đang được nuôi dưỡng, chăm sóc, điều trị, giáo dục tập trung tại các trung tâm, đơn vị, cơ sở bảo trợ xã hội công lập và ngoài công lập, giáo dục chuyên biệt công lập, trường giáo dưỡng; trẻ em thuộc Hội người mù tỉnh Bắc Ninh.

d) Các trung tâm, đơn vị chăm sóc, điều trị, điều dưỡng tập trung trong và ngoài tỉnh có thương binh, bệnh binh là người Bắc Ninh; các cơ sở bảo trợ xã hội công lập và ngoài công lập được cấp có thẩm quyền cho phép thành lập, trung tâm giáo dục chuyên biệt công lập trên địa bàn tỉnh; trường giáo dưỡng có trẻ em đang được giáo dục tập trung là người Bắc Ninh.

Điều 2. Nguyên tắc hỗ trợ

1. Mỗi đối tượng chỉ nhận 01 suất quà của tỉnh theo quy định tại Nghị quyết này (trừ đối tượng người cao tuổi, hộ nghèo và trường hợp được Lãnh đạo tỉnh đi thăm, tặng quà trực tiếp). Trường hợp được xác nhận là 02 đối tượng trở lên đủ điều kiện nhận quà thì được nhận 01 suất quà với mức cao nhất.

2. Đại diện thân nhân liệt sĩ: cha đẻ, mẹ đẻ; vợ hoặc chồng; con (con đẻ, con nuôi); người có công nuôi liệt sĩ được nhận 01 suất quà.

3. Người thờ cúng liệt sĩ đồng thời là người có công với cách mạng thì được nhận thêm 01 suất quà đối với người thờ cúng liệt sĩ. Trường hợp thờ cúng nhiều liệt sĩ thì người thờ cúng liệt sĩ được nhận 01 suất quà trên 01 liệt sĩ.

Điều 3. Nội dung, mức quà tặng

1. Nội dung

a) Quà tặng đối với người có công với cách mạng, thân nhân người có công với cách mạng; chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi; hộ nghèo; trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, khó khăn và đối tượng bảo trợ xã hội đang được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, điều trị tập trung tại các trung tâm, cơ sở bảo trợ xã hội công lập và ngoài công lập, giáo dục chuyên biệt công lập, trường giáo dưỡng; các trung tâm, đơn vị nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, điều trị, điều dưỡng tập trung trong và ngoài tỉnh nhân các ngày Lễ, Tết trong năm.

b) Quà tặng đối với người có công với cách mạng, thân nhân người có công với cách mạng; các trung tâm, đơn vị trong và ngoài tỉnh đang nuôi dưỡng tập trung, điều trị, điều dưỡng người có công với cách mạng nhân dịp Ngày Thương binh liệt sĩ 27/7.

c) Quà tặng đối với con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học đang hưởng trợ cấp hằng tháng nhân Ngày thảm họa da cam/DIOXIN Việt Nam - 10/8.

d) Quà tặng đối với người cao tuổi từ 100 tuổi trở lên nhân Ngày Quốc tế người cao tuổi 01/10.

2. Mức quà tặng

(Chi tiết theo Phụ lục I, Phụ lục II và Phụ lục III)

Điều 4. Nguồn kinh phí

Nguồn kinh phí thực hiện được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hằng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định về phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.

2. Bãi bỏ các Nghị quyết: Nghị quyết số 153/2018/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh về việc Quy định mức quà tặng đối với đối tượng người có công với cách mạng; chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi; hộ nghèo và đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh; Nghị quyết số 17/2020/NQ-HĐND ngày 11/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 153/2018/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc Quy định mức quà tặng đối với đối tượng người có công với cách mạng; chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi; hộ nghèo và đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh; Nghị quyết số 14/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh về việc Quy định mức quà tặng cho con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh; Nghị quyết số 06/2022/NQ-HĐND ngày 15/6/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh về việc Nâng mức quà tặng đối với người có công với cách mạng; hộ nghèo và các đối tượng được tặng quà bằng hiện vật theo Nghị quyết số 153/2018/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Nghị quyết số 10/2022/NQ-HĐND ngày 26/8/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 06/2022/NQ-HĐND ngày 15/6/2022 về việc Nâng mức quà tặng đối với người có công với cách mạng; hộ nghèo và một số đối tượng được tặng quà bằng hiện vật theo Nghị quyết số 153/2018/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

3. Giao Uỷ ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh Khóa XIX, kỳ họp 6 thông qua ngày 12 tháng 11 năm 2025./.

CHỦ TỊCH

Đã ký

Nguyễn Việt Oanh

Phụ lục I

QUY ĐỊNH ĐỐI TƯỢNG, MỨC QUÀ TẶNG NHÂN DỊP TẾT NGUYÊN ĐÁN

(Kèm theo Nghị quyết số 67/2025/NQ-HĐND ngày 12 tháng 11 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh)

TT	Đối tượng thụ hưởng	Mức quà tặng (đồng)	
		Tiền mặt	*Hiện vật*
I	**Mức quà tặng các đối tượng**		
1	**Người có công với cách mạng và thân nhân người có công với cách mạng đang hưởng trợ cấp hằng tháng**		
1.1	- Bà mẹ Việt Nam anh hùng; - Người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945; - Người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945; - Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng Lao động trong kháng chiến; - Thương binh, thương binh loại B, người hưởng chính sách như thương binh, bệnh binh, người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên; - Người hưởng trợ cấp tuất liệt sĩ nuôi dưỡng, người hưởng trợ cấp tuất 02 liệt sĩ; - Người có công giúp đỡ cách mạng.	2.500.000 đồng/người	
1.2	- Thương binh, thương binh loại B, người hưởng chính sách như thương binh (bao gồm cả thương binh đang hưởng trợ cấp mất sức lao động), bệnh binh, người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ tổn thương cơ thể dưới 81%; - Người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù đày; - Người hưởng trợ cấp tuất liệt sĩ; thờ cúng liệt sĩ; - Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học.	1.500.000 đồng/người	
2	**Đối tượng bảo trợ xã hội; trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, khó khăn**		
2.1	- Đối tượng bảo trợ xã hội, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, khó khăn đang được nuôi dưỡng, chăm sóc, điều trị, giáo dục tập trung tại các trung tâm, cơ sở bảo trợ xã hội công lập và ngoài công lập	500.000 đồng/người	

TT	Đối tượng thụ hưởng	Mức quà tặng (đồng)	
		Tiền mặt	*Hiện vật*
	được cấp có thẩm quyền thành lập, trung tâm giáo dục chuyên biệt công lập trên địa bàn tỉnh; - Trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt là người Bắc Ninh đang được giáo dục tập trung tại trường giáo dưỡng; - Trẻ em thuộc Hội người mù tỉnh Bắc Ninh.		
2.2	Hỗ trợ tiền ăn 5 ngày Tết cho đối tượng bảo trợ xã hội, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, khó khăn đang nuôi dưỡng tập trung tại các cơ sở bảo trợ xã hội, trung tâm giáo dục chuyên biệt công lập trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.	300.000 đồng/người/ngày	
3	**Hộ nghèo**	1.300.000 đồng/hộ	
4	**Chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi**		
4.1	Người cao tuổi ở tuổi 70, 75	500.000 đồng/người	
4.2	Người cao tuổi ở tuổi 80, 85	600.000 đồng/người	
4.3	Người cao tuổi ở tuổi 90, 55	1.200.000 đồng/người	
4.4	Người cao tuổi ở tuổi 100	2.500.000 đồng/người	5m vải lụa theo giá hiện hành
4.5	Người cao tuổi ở tuổi trên 100	2.500.000 đồng/người	
4.6	Trường hợp Lãnh đạo tỉnh tổ chức đi thăm, tặng quà trực tiếp người cao tuổi ở tuổi 90, 100 tuổi và trên 100 tuổi, tặng thêm 01 suất quà bằng hiện vật.		500.000 đồng/suất
II	**Mức quà để Lãnh đạo tỉnh tổ chức đi thăm trực tiếp tặng cho cá nhân; các trung tâm, đơn vị thực hiện nuôi dưỡng tập trung, điều trị *(trong và ngoài tỉnh)* có thương binh, bệnh binh là người Bắc Ninh; các cơ sở trợ giúp xã hội công lập và ngoài công lập được cấp có thẩm quyền cho phép thành lập, trung tâm giáo dục chuyên biệt công lập trên địa bàn tỉnh; trường giáo dưỡng có trẻ em là người Bắc Ninh**		
1	Trung tâm, đơn vị đang nuôi dưỡng, điều trị, điều dưỡng người có công với cách mạng, đối tượng bảo trợ xã hội và giáo dục chuyên biệt công lập thuộc tỉnh quản lý.	20.000.000 đồng/đơn vị	1.000.000 đồng/đơn vị

TT	Đối tượng thụ hưởng	Mức quà tặng (đồng)	
		Tiền mặt	*Hiện vật*
2	Trung tâm, đơn vị trong và ngoài tỉnh đang nuôi dưỡng, điều trị, điều dưỡng người có công với cách mạng là người Bắc Ninh.	10.000.000 đồng/đơn vị	1.000.000 đồng/đơn vị
3	Các đơn vị: Trường Giáo dưỡng số 2 Tam Điệp - tỉnh Ninh Bình; Trung tâm Từ thiện và Hướng nghiệp Phật Tích, tỉnh Bắc Ninh; Trung tâm Cứu trợ trẻ em tàn tật Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh và các trung tâm, đơn vị khác có chức năng như các trung tâm, đơn vị trên, được cấp có thẩm quyền cho phép thành lập.	2.000.000 đồng/đơn vị	1.000.000 đồng/đơn vị

Phụ lục II

QUY ĐỊNH ĐỐI TƯỢNG, MỨC QUÀ TẶNG NHÂN DỊP NGÀY THƯƠNG BINH LIỆT SĨ 27/7

(Kèm theo Nghị quyết số 67/2025/NQ-HĐND ngày 12 tháng 11 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh)

TT	Đối tượng thụ hưởng	Mức quà tặng (đồng)	
		Tiền mặt	*Hiện vật*
1	**Mức quà tặng đối với người có công với cách mạng và thân nhân người có công với cách mạng đang hưởng trợ cấp hằng tháng**		
1.1	- Bà mẹ Việt Nam anh hùng; - Người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945, người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945; - Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động trong kháng chiến; - Thương binh, thương binh loại B, người hưởng chính sách như thương binh, bệnh binh, người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên; - Người hưởng trợ cấp tuất liệt sĩ nuôi dưỡng, người hưởng trợ cấp tuất 02 liệt sĩ; người có công giúp đỡ cách mạng.	2.500.000 đồng/người	
1.2	- Thương binh, thương binh loại B, người hưởng chính sách như thương binh (bao gồm cả thương binh đang hưởng trợ cấp mất sức lao động), bệnh binh, người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ tổn thương cơ thể dưới 81%; - Người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù đày; - Người hưởng trợ cấp tuất liệt sĩ, thờ cúng liệt sĩ; - Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học.	1.500.000 đồng/người	
2	**Mức quà để Lãnh đạo tỉnh tổ chức đi thăm trực tiếp tặng cho cá nhân; các trung tâm, đơn vị trong và ngoài tỉnh thực hiện nuôi dưỡng tập trung, điều trị, điều dưỡng thương binh, bệnh là người Bắc Ninh**		

TT	Đối tượng thụ hưởng	Mức quà tặng (đồng)	
		Tiền mặt	*Hiện vật*
2.1	- Bà mẹ Việt Nam anh hùng; - Người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945, người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945; - Người có công với cách mạng có hoàn cảnh khó khăn; - Thương binh, bệnh binh đang nuôi dưỡng, điều trị, điều dưỡng tập trung tại các trung tâm, đơn vị đóng trên địa bàn tỉnh; - Thương binh, bệnh binh là người tỉnh Bắc Ninh đang được nuôi dưỡng, điều trị, điều dưỡng tập trung tại các trung tâm, đơn vị ngoài tỉnh.	2.000.000 đồng/người	500.000 đồng/suất
2.2	Người có công với cách mạng đang điều trị tại Bệnh viện Quân y 110 tại Bắc Ninh.	500.000 đồng/người	
2.3	Các trung tâm, đơn vị đang nuôi dưỡng, điều trị, điều dưỡng người có công với cách mạng thuộc tỉnh quản lý.	20.000.000 đồng/đơn vị	1.000.000 đồng/đơn vị
2.4	Các trung tâm, đơn vị trong và ngoài tỉnh đang nuôi dưỡng, điều trị, điều dưỡng người có công với cách mạng là người Bắc Ninh.	10.000.000 đồng/đơn vị	1.000.000 đồng /đơn vị

Phụ lục III

QUY ĐỊNH ĐỐI TƯỢNG, MỨC QUÀ TẶNG

NHÂN NGÀY THẢM HOẠ DA CAM/DIOXIN VIỆT NAM 10/8

VÀ NGÀY QUỐC TẾ NGƯỜI CAO TUỔI 01/10 HẰNG NĂM

(Kèm theo Nghị quyết số 67/2025/NQ-HĐND ngày 12 tháng 11 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh)

TT	Đối tượng thụ hưởng	Mức quà tặng	
		Tiền mặt	*Hiện vật*
1	**Tặng quà nhân Ngày thảm họa da cam/DIOXIN 10/8**		
1.1	Con đẻ của người tham gia hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học đang hưởng trợ cấp hằng tháng	1.000.000 đồng/người	
1.2	Trường hợp Lãnh đạo tỉnh đi thăm, tặng quà trực tiếp đối với con đẻ của người tham gia hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học đang hưởng trợ cấp hằng tháng được tặng thêm 01 suất quà	2.000.000 đồng/người	500.000 đồng/suất
2	**Tặng quà nhân ngày Quốc tế Người cao tuổi 01/10**		
	Người cao tuổi từ 100 tuổi trở lên nhân ngày Quốc tế Người cao tuổi 01/10 *(Trường hợp Lãnh đạo tỉnh trực tiếp đi thăm, tặng 01 suất quà bằng hiện vật trị giá 500.000 đồng/suất trong tổng mức quà quy định tại Nghị quyết)*	2.500.000 đồng/người	